

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUẢN LÝ CÔNG VÀ CHÍNH SÁCH**  
**BẢNG TIẾNG ANH**  
**(E-PMP)**

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

**1. THÔNG TIN CHUNG**

- *Tên học phần (Tiếng Việt):* **Kinh tế vi mô**
- *Tên học phần (Tiếng Anh):* **Microeconomics**
- *Mã học phần:* **EPMP1131**
- *Thuộc khối kiến thức:* **Kiến thức giáo dục đại cương**
- *Số tín chỉ:* **3**
- *Các học phần tiên quyết:* **Toán cho các nhà kinh tế**

**2. BỘ MÔN PHỤ TRÁCH: Bộ môn Quản lý kinh tế**

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Chương trình Kinh tế học Vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**Giáo trình bắt buộc:**

Mankiw, N. Gregory, (2009), Principles of Economics – Fifth Edition, South-Western

**Tài liệu khác:**

Edwin G. Dolan (1980), Basic Microeconomics, The Dryden Press, 1980

## 5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1 (Kiến thức)	Hiểu được động cơ của các chủ thể trên thị trường và vận dụng được kiến thức thu được để mô tả, giải thích, phân tích và đánh giá tổ chức và các vấn đề trong quản lý tổ chức và kinh tế - xã hội.	KT2	3
G2 (Kỹ năng)	Có khả năng phê phán và kỹ năng giải quyết vấn đề để giải thích và dự đoán các vấn đề kinh tế. Có khả năng viết và làm việc nhóm bằng tiếng Anh	KN1 KN5	3 3
G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	Nghiêm túc học hỏi và tiếp cận kiến thức mới phục vụ cho công việc. Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong công việc. Tự chủ trong công việc, chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	NLTC2	4

## 6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mục tiêu học phần	CDR (CLOx.x)	Mô tả chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1 (Kiến thức)	CLO1.1	Hiểu được nguyên nhân và cách các chủ thể trên thị trường đưa ra các quyết định kinh tế và tương tác lẫn nhau trong điều kiện nguồn lực có hạn.	2
	CLO 1.2	Vận dụng được kiến thức kinh tế học vào mô tả, giải thích, phân tích và đánh giá tổ chức, vấn đề trong quản lý tổ chức và các vấn đề kinh tế - xã hội.	3

G2 (Kỹ năng)	<b>CLO2.1</b>	Có khả năng phê phán và kỹ năng giải quyết vấn đề để giải thích và dự đoán các vấn đề kinh tế	3
	<b>CLO2.2</b>	Có khả năng viết và làm việc nhóm bằng tiếng Anh	3
G3 (Mức tự chủ và trách nhiệm)	<b>CLO 3.1</b>	Nghiêm túc học hỏi và tiếp cận kiến thức mới phục vụ cho công việc	4
	<b>CLO 3.2</b>	Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong công việc	4
	<b>CLO 3.3</b>	Tự chủ trong công việc, chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân	4

## 7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá	Thời điểm	CDR học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Đánh giá quá trình học		Tuần 1 – tuần 12	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1	Mức độ tham gia lớp học đầy đủ. Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời)	10%
Bài kiểm tra giữa kì 1	Chủ đề 1,2,3,4	Tuần 6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.3	Mức độ hoàn thành bài kiểm tra tự luận cá nhân (đúng thời gian, chất lượng bài tập gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	20%

Làm việc nhóm	Chủ đề 1-7	Tuần 1 – tuần 12	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.2, CLO3.2	Mức độ hợp tác, đóng góp và trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần).	20%
Thi cuối kì	Chủ đề 1-7		CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.3	Mức độ hoàn thành bài thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cá nhân cuối kỳ (chất lượng bài thi gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	50%

\*Học phần sử dụng phần mềm turnitin để đánh giá tính liên chính trong học thuật

## 8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	<b>Chủ đề 1: Tổng quan về Kinh tế học</b> - Mô tả bản chất của kinh tế học và phương pháp luận được sử dụng bởi các nhà kinh tế	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 1,2 <b>Dạy và học trên lớp</b> -Thuyết giảng: 3 tiết -Thảo luận cả lớp	Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% - Bài tập cá nhân 20% - Làm việc

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả đường giới hạn khả năng sản xuất và chi phí cơ hội</li> <li>- Sử dụng biểu đồ và kiến thức đại số cơ bản để phân tích các vấn đề kinh tế</li> </ul>		(nhóm) : 1 tiết	nhóm 20%
2- 3	<p><b>Chủ đề 2: Cung và cầu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích lý thuyết cung và cầu, và hoạt động của thị trường</li> <li>- Áp dụng lý thuyết để phân tích hoạt động của thị trường</li> <li>- Giải thích trạng thái cân bằng thị trường</li> </ul>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 3</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b> -Thuyết giảng: 3 tiết -Thảo luận cả lớp (nhóm) : 1 tiết</p>	
4	<p><b>Chủ đề 3: Co giãn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả độ co giãn và các ứng dụng của nó</li> <li>- Áp dụng khái niệm độ co giãn để phân tích các sự kiện và chính sách kinh tế khác nhau</li> </ul>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu Chương 4</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b> -Thuyết giảng: 3 tiết -Thảo luận cả lớp (nhóm) : 1 tiết</p>	

5, 6	<p><b>Chủ đề 4: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng</li> <li>- Mô tả lợi ích, lợi ích cận biên</li> </ul>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 8</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thuyết giảng: 3 tiết</li> <li>-Thảo luận cả lớp (nhóm) : 1 tiết</li> </ul>
6-7-8	<p><b>Chủ đề 5: Sản xuất và chi phí</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích lý thuyết sản xuất của doanh nghiệp</li> <li>- Giải thích lý thuyết chi phí của doanh nghiệp</li> <li>- Phân tích lợi nhuận của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Kiểm tra bài cá nhân (Chủ đề 1,2,3,4)</b></p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 11</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thuyết giảng: 3 tiết</li> <li>-Kiểm tra giữa kì cá nhân : 1 tiết</li> </ul>
9-10	<p><b>Chủ đề 6: Cấu trúc thị trường</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả đặc điểm của các cấu trúc thị trường: Cạnh tranh hoàn hảo, Độc quyền, Cạnh tranh độc quyền, Độc quyền tập đoàn</li> </ul>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 12,13,14, 15</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thuyết giảng: 3 tiết</li> <li>-Thảo luận cả lớp</li> </ul>

	- Giải thích giá cả và sản lượng ở các cấu trúc thị trường khác nhau		(nhóm) : 1 tiết	
11-12	<p><b>Chủ đề 7: Ngoại ứng và hàng hoá công cộng</b></p> <p>- Giải thích sự thất bại của thị trường là do ngoại ứng và hàng hóa công cộng gây ra</p> <p>- Mô tả các chính sách phù hợp liên quan đến thất bại thị trường</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	<p><b>Học ở nhà:</b> Nghiên cứu trước tài liệu chương 16, 17</p> <p><b>Dạy và học trên lớp</b> -Thuyết giảng: 3 tiết -Thảo luận cả lớp (nhóm) : 1 tiết</p>	
13	Thi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.3	Thi tự luận và trắc nghiệm: 90 phút	Bài thi trắc nghiệm kết hợp tự luận cá nhân cuối kỳ: 50%

## 9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

### 9.1 Tham gia lớp học

#### 9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 20% tổng số buổi học của học phần sẽ bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.

- Sinh viên nộp bài tập cá nhân muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.

- Sinh viên sẽ được yêu cầu trả lời các câu hỏi vấn đáp ngẫu nhiên trong suốt

## 12 buổi học

- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận (nhóm và cá nhân), phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

### **9.2. Quy định về hành vi lớp học**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi)

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

*Hà Nội, ngày tháng năm 20*

**TRƯỞNG KHOA**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BAN ĐIỀU HÀNH CHƯƠNG TRÌNH**